**VIỆN NGHIÊN CỨU QUẢN LÝ KINH TẾ TW**

**TRUNG TÂM TƯ VẤN, ĐÀO TẠO VÀ THÔNG TIN TƯ LIỆU**

**THƯ MỤC THÔNG BÁO TÀI LIỆU MỚI**

**Tháng 11 /2019**

**I. SÁCH VÀ TÀI LIỆU THAM KHẢO**

**1. *Niên giám thống kê tỉnh Hà Giang 2017***.- Hà Giang.- 2018.- 418tr

TC 1563 – 315

*Từ khóa:* Niên giám thống kê, Hà Giang

**2. *Niên giám thống kê tỉnh Điện Biên 2017***.- H.: Thống kê, 2018.- 583tr

TC 1561 – 315

*Từ khóa:* Niên giám thống kê, Điện Biên

**3. *Niên giám thống kê tỉnh Lạng Sơn 2017***.- H.: Thống kê, 2018.- 466tr

TC 1560 – 315

*Từ khóa:* Niên giám thống kê, Lạng Sơn

**4. *Niên giám thống kê tỉnh Đắk Lắk 2017.-*** H.: Thanh niên, 2018.- 422tr

TC 1559 – 315

*Từ khóa:* Niên giám thống kê, Đắk Lắk

**5. *Niên giám thống kê tỉnh Hưng Yên 2017***.- H.: Thống kê, 2018.- 447

TC 1558 – 315

*Từ khóa:* Niên giám thống kê, Hưng Yên

**6. *Niên giám thống kê tỉnh Bình Định 2017***.- H.: Thống kê, 2018.- 638tr

TC 1557 – 315

*Từ khóa:* Niên giám thống kê, Bình Định

**7. *Niên giám thống kê tỉnh Phú Thọ 2017***.- H.: Thống kê, 2018.- 626tr

TC 1556 – 315

*Từ khóa:* Niên giám thống kê, Phú Thọ

**8. *Niên giám thống kê tỉnh Hậu Giang 2017***.- H.: Thống kê, 2018.- 375tr

TC 1555 – 315

*Từ khóa:* Niên giám thống kê, Hậu Giang

**9.  *Niên giám thống kê tỉnh Kiên Giang 2017***.- H.: Thanh niên, 2018.- 470tr

TC 1554 – 315

*Từ khóa:* Niên giám thống kê, Kiên Giang

**10. *Niên giám thống kê tỉnh Cao Bằng 2017*.-** H.: Thống kê, 2018.- 470tr

TC 1553 – 315

*Từ khóa:* Niên giám thống kê, Cao Bằng

**11. *Niên giám thống kê tỉnh Lai Châu 2017***.- H.: Thống kê, 2018.- 482tr

TC 1562 – 315

*Từ khóa:* Niên giám thống kê, Lai Châu

**12. *Niên giám thống kê Bình Dương 2017***.- H.: Thanh niên, 2018.- 390tr

TC 1552 – 315

*Từ khóa:* Niên giám thống kê, Bình Dương

**13. *Niên giám thống kê tỉnh Bắc Giang 2017***.- H.: Thống kê, 2018.- 479tr

TC 1551 – 315

*Từ khóa:* Niên giám thống kê, Bắc Giang

**14. *Niên giám thống kê thành phố Cần Thơ 2017***.- H.: Thống kê, 2018.- 527tr

TC 1550 – 315

*Từ khóa:* Niên giám thống kê, Cần Thơ

**15. *Niên giám thống kê Lâm Đồng 2017***.- H.: Thống kê, 2018.- 2018.- 630tr

TC 1549 – 315

*Từ khóa:* Niên giám thống kê, Lâm Đồng

**16. Võ Quý**

***Môi trường và đa dạng sinh học: Tuyển chọn các công trình nghiên cứu của giáo sư Võ Quý***.- H.: Đại học Quốc gia Hà Nội, 2018.- 498tr

TC 1548 – 333.7

*Từ khóa:* Môi trường, Đa dạng sinh học, Công trình nghiên cứu

*Tóm tắt:* Cuốn sách bao gồm 2 phần. Phần I là tập hợp hơn 30 bài nghiên cứu được sắp xếp chủ yếu theo chuỗi thời gian đề cập đến diễn biến của vấn đề môi trường ơ nước ta. Phần II: Tuyển chọn một số bài báo của các tác giả trong nước nói về công lao của giáo sư Võ Quý đã góp phần vào việc giải quyết những vấn đề môi trường của đất nước ta.

**17. *Nhà khoa học – Tầm nhìn thế giới***.- H.: Dân trí, 2019.- 467tr

TC 1547 – 920

*Từ khóa:* Nhà khoa học, Anh hùng lao động, Doanh nhân

**18. *Báo cáo xuất nhập khẩu Việt Nam 2018***.- H.: Công thương, 2019.- 217tr

TC 1546 – 380

*Từ khóa:* Thương mại, Nhập khẩu, Xuất khẩu, Hàng hóa

**19. Song Hongbing**

***Chiến tranh tiền tệ: Sự thống trị của quyền lực tài chính***/ Đặng Hồng Quân dịch.- H.: Lao động, 2019.- 611tr

Vv 6784 – 332.4

*Từ khóa:* Tiền tệ, Ngân hàng, tài chính, Kinh tế thế giới

*Tóm tắt:* Mục đích của cuốn sách này không phải là để dạy cách đầu tư, cách phân bổ tài sản hay dạy một bộ phương pháp đối phó tiền tệ điển hình. Cuốn sách này nhằm trả lời câu hỏi từ lâu và chưa giải đáp được: Tại sao tiền tệ lại có xung đột?

**20. Nguyễn Chí Linh**

***Trên con đường tơ lụa Nam Á***.- H.: Thế giới, 2018.- 340tr

Vv 6782 – 895.922

*Từ khóa:* Nam Á, Tiểu thuyết tự truyện

**21. Huỳnh Tâm Sáng**

***Biển Đông trong “Chính sách hướng Á” của Australia từ góc nhìn cường quốc tầm trung***.- T.P. Hồ Chí Minh: Văn hóa văn nghệ T.P. Hồ Chí minh, 2019.- 272tr

Vv 6779 – 327.99405

*Từ khóa:* Châu Á, Úc, Quan hệ quốc tế

*Tóm tắt:*  Cuốn sách đi sâu phân tích tầm quan trọng của Biển Đông trong “Chính sách hướng Á” của Australia từ sau Chiến tranh lạnh, đặc biệt từ sau thế kỷ XXI đến nay cùng những động thái chính sách và hành động của Australia hướng đến việc góp phần thúc đẩy quá trình hợp tác và giải quyết xung đột ở Biển Đông từ góc nhìn của một cường quốc tầm trung đang tạo được nhiều dấu ấn ở khu vực châu Á – Thái Bình Dương.

**22. Jacob Morgan**

***Công việc trong tương lai: Thu hút nhân tài, xây dựng đội ngũ lãnh đạo tài giỏi và tạo ra tổ chức có tính cạnh tranh***/ Dương Thị Thu Hằng, Lê Diệu Hường, Phạm Thị Thanh Xuâ, Bùi Quỳnh Nga dịch và hiệu đính.- H.: Chính trị quốc gia, 2019.- 288tr

Vv 6781 – 331

*Từ khóa:* Công việc, Việc làm

*Tóm tắt:* Cuốn sách gồm 12 chương tập trung vào các vấn đề: các xu hướng chính định hình thế giới công việc trong tương lai; cách thức các nhân viên làm việc hiện nay và trong tương lai; các nguyên tắc của nhân viên tương lia; các nguyên tắc cho nhà quản lý tương lai;…

**23. Tegmark, Max**

***Life 3.0: Loài người trong kỷ nguyên trí tuệ nhân tạo***/ Hiếu Trần, Thảo Trần dịch.- H.: Thế giới; Công ty sách Alpha, 2019.- 460tr

Vv 6783 – 006.301

*Từ khóa:* Trí tuệ nhân tạo, Triết học

*Tóm tắt:* Nội dung của cuốn sáchbàn về Trí tuệ nhân tạo (Artificial Intelligence – AI) và những ảnh hưởng của nó tới đời sống con người. AI là lĩnh vực đang ngày càng phát triển và tiềm năng, đích đến, hay kết quả cuối cùng của quá trình này hiện vẫn còn đang bỏ ngỏ. Những phân tích của tác giả về sự sống 3.0 được phát triển dựa trên cách định nghĩa về sự sống theo từng giai đoạn: Sự sống 1.0: Giai đoạn sinh học; Sự sống 2.0: Giai đoạn văn hóa; Sự sống 3.0: Giai đoạn công nghệ.

**24. Hà Minh Hiệp (Chủ biên)**

***Sản xuất thông minh trong cách mạng công nghiệp 4.0***.- H.: Chính trị quốc gia, 2019.- 296tr

Vv 6780 – 658.5

*Từ khóa:* Sản xuất thông minh, Cách mạng công nghiệp 4.0

*Tóm tắt:* Với kết cấu 6 chương, cuốn sách tập trung giới thiệu một số kiến thức, vấn đề có liên quan đến sản xuất thông minh trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0. Trong 5 chương đầu các tác giả đã trình bày các vấn đề xoay quanh sản xuất thông minh bao gồm: các khái niệm, nguồn gốc hình thành; các tiêu chuẩn với vai trò là nền tảng kết nối trong sản xuất thông minh; các công cụ thiết kế và hệ thống sản xuất thông minh; bộ công cụ sản xuất thông minh cho doanh nghiệp. Chương cuối phân tích cụ thể vấn đề sản xuất thông minh ở Việt Nam, nhìn nhận những cơ hội tiếp cận và triển khai sản xuất thông minh qua việc phân tích SWOT, khảo sát, đánh giá hiện trạng và nhu cầu áp dụng sản xuất thông minh của các doanh nghiệp Việt Nam, từ đó đề xuất các giải pháp nhằm thúc đẩy sản xuất thông minh tại Việt Nam trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0.

**25. Nguyễn Khánh Ly, Đoàn Văn Dũng (Đồng chủ biên)**

***Xây dựng mô hình Chính phủ nhỏ, xã hội lớn – Xu hướng trên thế giới và những vấn đề đặt ra ở Việt Nam hiện nay*** .- H.: Chính trị quốc gia, 2019.- 148tr

Vv 6775 - 352.209597

*Từ khóa:* Hành chính công, Mô hình đổi mới, Cải cách tổ chức, Chính phủ, Việt Nam

*Tóm tắt:* Cuốn sách cung cấp những vấn đề lý luận về mô hình xây dựng chính phủ nhỏ, mối quan hệ giữa chính phủ với thị trường và xã hội; phân tích thực trạng tổ chức và hoạt động của chính phủ ở Việt Nam hiện nay. Từ đó đưa ra những giải pháp đổi mới mô hình tổ chức, hoạt động của Chính phủ theo định hướng mô hình “Chính phủ nhỏ, xã hội lớn” hiện nay trên thế giới, đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính.

**26. Phạm Văn Lợi (Chủ biên)**

***Hiệp định thương mại tự do – Các cam kết, nghĩa vụ về môi trường và các vấn đề đặt ra cho Việt Nam***.- H.: Chính trị quốc gia, 2019.- 212tr

Vv 6778 – 382.9

*Từ khóa:* Thương mại, Hiệp định thương mại tự do, Môi trường

*Tóm tắt:* Cuốn sách đề cập đến một số nội dung về tổng quan các cam kết, nghĩa vụ về môi trường trong các FTA và những vấn đề đặt ra cần giải quyết tại Việt Nam nhằm thực thi hiệu quả các cam kết, nghĩa vụ này.

**27. Schwab, Klaus**

***Định hình cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư***/ Nguyễn Vân, Thành Thép dịch.- H.: Thế Giới; Công ty Sách Thái Hà, 2019.- 499tr

Vv 6772 – 338.064

*Từ khóa:* Cách mạng công nghiệp 4.0, Công nghệ

*Tóm tắt:* Cuốn sách gồm hai phần. Phần một trình bày các thách thức và nguyên tắc quan trọng để hiện thực hóa tương lai lấy con người làm trung tâm, thảo luận về những cách thức kết nối các công nghệ của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Phần hai tập trung vào một nhóm công nghệ cụ thể, giải thích những tác động tiềm ẩn và lý do tại sao chúng lại quan trọng đối với các nhà lãnh đạo hiện nay.

**28. Holland, Cara**

***Kinh doanh hiệu quả trong thời đại số***/ Hoàng Huệ Anh dịch.- H.: Lao động, 2019.- 307tr

Vv 6771 – 658

*Từ khóa:* Kinh doanh, Kinh tế số

*Tóm tắt:* Cuốn sách giới thiệu các kỹ năng trong kinh doanh, như: Lập kế hoạch hiệu quả; Kỹ năng sử dụng các công cụ trực quan; Thu hút và giữ chân khách hàng; Mẹo tư duy hiệu quả trong công việc; Thúc đẩy tinh thần sáng tạo; Áp dụng phương pháp làm việc trực quan trong kinh doanh.

**29. Negoro Tatsuyuki**

***Quản lý doanh nghiệp theo phong cách người Nhật***/ Hoàng Linh dịch.- H.: Đại học Kinh tế quốc dân, 2019.- 355tr

Vv 6769 – 658

*Từ khóa:* Quản lí, Doanh nghiệp, Nhật Bản, Quản trị doanh nghiệp

*Tóm tắt:* Cuốn sách đề cập đến các kỹ năng trong quản lý doanh nghiệp như; thiết lập mục tiêu hợp lý; phân tích chiến lược cạnh tranh, áp dụng công nghệ vào quản lý; tái cơ cấu tổ chức doanh nghiệp; lắng nghe ý kiến khách hàng.

**30. Schawbel, Dan**

***Doanh nghiệp 4.0***/ Nguyễn Trần Phúc Duy dịch.- H.: Lao động, 2019

Vv 6766 – 658

*Từ khóa:* Doanh nghiệp, Cách mạng công nghiệp 4.0

*Tóm tắt:* Làm thế nào để doanh nghiệp hoạt động hiệu quả trong thời đại công nghệ 4.0 là mối quan tâm của bất cứ ai muốn công việc của mình trở nên trọn vẹn, đặc biệt là những lãnh đạo muốn gây dựng những nhóm làm việc giàu động lực, tạo nên môi trường hoạt động lành mạnh, có hiệu suất cao.  Cuốn sáchsẽ giúp các lãnh đạo doanh nghiệp: Hoạch định chiến lược hiệu quả; Xây dựng mối quan hệ gắn kết trong doanh nghiệp; Tối ưu hóa năng suất làm việc của nhân viên; Xây dựng văn hóa doanh nghiệp trong thời đại 4.0; Ứng dụng hiệu quả công nghệ trong phát triển doanh nghiệp; Quản trị nhân sự hiệu quả.

**31. MacDonald, Josh**

***Khởi nghiệp kinh doanh thời 4.0***/ Khánh Anh dịch.- H.: Lao động, 2019.- 410

Vv 6767 – 658

*Từ khóa:* Khởi nghiệp, Kin doanh, Doanh nghiệp

*Tóm tắt:* Cuốn sách đề cập đến các nội dung giúp người khởi nghiệp kinh doanh: Thay đổi tư duy; Có ý tưởng kinh doanh khác biệt; Sáng tạo và đam mê; Tạo dựng thương hiệu cá nhân; Can đảm đương đầu với thách thức; Kiên trì theo đuổi mục tiêu.

**32. *Digital Marketing – Xu hướng marketing tất yếu trong thời đại 4.0/*** Ian Cleary, Andrea Vahl, Dave Kerpen, …; Nguyễn Nhiên dịch.- H.: Lao động, 2019.- 315tr

Vv 6765 - 658.848

*Từ khóa:* Marketing, Tiếp thị, Kinh doanh, Doanh nghiệp, Cách mạng công nghiệp 4.0

*Tóm tắt:* Cuốn sách giới thiệu và hướng dẫn cách tối ưu hóa các công cụ tiếp thị truyền thông như Facebook Ads; YouTube; LinkeIn; công nghệ thực tế ảo, để xây dựng thương hiệu doanh nghiệp, tạo dựng thương hiệu cá nhân, nâng tầm ảnh hưởng và độ phổ biến của thương hiệu; tăng doanh số bán hàng. Khi đã nắm chắc tất cả các công cụ cần thiết đó bạn sẽ biết cách xây dựng một chiến lược marketing nhất quán, theo sát xu hướng thị trường, nắm được thị hiếu khách hàng và biết cách phối kết hợp các công cụ Marketing hợp lý để thúc đẩy sự phát triển, nâng giá trị doanh nghiệp và cá nhân lên một tầng cao mới.

**33. *Thí điểm kinh nghiệm của Trung Quốc trong cải cách***/ Trịnh Kiếm, Lý Nhiễm, Trần Chấn Khải, Trương Quảng Chiêu; Thanh Huyền, Thúy Lan dịch và hiệu đính.- H.: Chính trị quốc gia, 2019.- 404tr

Vv 6768 – 351

*Từ khóa:* Cải cách, Trung Quốc

*Tóm tắt:* Cuốn sách bao gồm 5 chương, đi sâu phân tích vai trò, mức độ đóng góp của công tác thí điểm trong sự nghiệp cải cách mở cửa và phát triển đất nước của Trung Quốc ở nhiều thời kỳ, giai đoạn khác nhau.

**34. Trần Quốc Toản, Phùng Hữu Phú, Tạ Ngọc Tấn**

***Thể chế phát triển nhanh – bền vững – Kinh nghiệm quốc tế và những vấn đề đặt ra đối với Việt Nam trong giai đoạn mới***.- H.: Chính trị quốc gia, 2019.- 656tr

Vv 6777 – 338.9

*Từ khóa:* Thể chế, Phát triển bền vững, Việt Nam

*Tóm tắt:* Cuốn sách tập trung làm rõ một số vấn đề: khái niệm, nội dung, bản chất, cấu trúc và vai trò của thể chế phát triển, thể chế phát triển nhanh – bền vững; vai trò của thể chế, mối quan hệ giữa thể chế chính trị với thể chế kinh tế và thể chế phát triển kinh tế xã hội trong quá trình phát triển; những kinh nghiệm trong xây dựng và thực thi thể chế phát triển của một số nước trên thế giới, rút ra gợi ý hữu ích đối với Việt Nam.

**35. Nguyễn Thị Quế Anh, Vũ Công Giao, Vũ Ngọc Anh, Nguyễn Thị Minh Hà**

***Chính phủ mở, chính phủ điện tử và quản trị nhà nước hiện đại****.-* H.: Hồng Đức, 2019.- 246tr

Vv 6773 – 320.2

*Từ khóa:* Chính phủ, Chính phủ điện tử, Nhà nước

*Tóm tắt:* Cuốn sách tập hợp các bài tham luận đề cập đến các nội dung: Chính phủ mở; Thực trạng và định hướng phát triển chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số, nền kinh tế số, xã hội số tại Việt Nam; Chính phủ điện tử và quản trị nhà nước hiện đại;…

**36. Lê Văn Thắng, Nguyễn Văn Tuân**

***Trí thức Việt Nam với cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0***.- H.: Chính trị quốc gia, 2019.- 390tr

Vv 6770 – 338.064

*Từ khóa:* Trí thức, Cách mạng công nghiệp 4.0

*Tóm tắt:* Cuốn sách khái quát một số vấn đề lý luận chung về cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0. Đi sâu phân tích những đặc điểm, vai trò, thực trạng và một số vấn đề đặt ra của đội ngũ trí thức Việt Nam trước yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0; từ đó đề xuất phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp phát huy vai trò của đội ngũ trí thức Việt Nam trong thời gian tới.

**37. Morris, Ian**

***Tại sao phương Tây vượt trội? Những mẫu hình lịch sử và dự báo tương lai***/ Nguyễn Thanh Xuân dịch.- H.: Thế giới, 2019.- 984tr

Vv 6764 – 909.09821

*Từ khóa:* Lịch sử, Văn minh, Phương Tây

*Tóm tắt:*  Cuốn sách bắt đầu với việc khám phá các mô hình khái quát, “hình dạng tổng thể của lịch sử”, bằng cách xem xét chọn lọc quá trình phát triển lâu dài của thế giới. Lật lại lịch sử loài người 15.000 năm qua, tác giả đã cho thấy làm thế nào cả phương Đông và phương Tây, vào những thời điểm khác nhau và bằng nhiều cách khác nhau, đã chuyển hóa lên những tầm phát triển mới. Đồng thời tác giả đã giải thích được ý nghĩa của tất cả những thăng trầm đó, và đánh giá xem liệu bên nào vốn có sẵn tính ưu việt.

**II. BÀI TRÍCH TẠP CHÍ**

**1. Trần Quốc Toản**

***Xây dựng thể chế phát triển nhanh – bền vững, những vấn đề đặt ra đối với Việt Nam trong giai đoạn mới***

*Nguồn trích:* Tạp chí Kinh tế và Quản lý, Số 29/2019; Tr. 11 – 20

*Từ khóa:* Thể chế, Thể chế phát triển, Phát triển bền vững, Việt Nam

*Tóm tắt:* Ngày nay, phát triển nhanh và bền vững trở thành nhu cầu bức thiết của hầu hết các quốc gia trên thế giới, nhất là đối với các nước đang phát triển, nhưng không phải nước nào cũng thực hiện được mục tiêu này. Nguyên nhân cơ bản của tình trạng này là ở thể chế phát triển, có những thể chế tạo nên động lực mạnh mẽ cho sự phát triển của đất nước. Ngược lại thể chế không phù hợp sẽ làm triệt tiêu động lực, đất nước sẽ rơi vào trì trệ, chậm phát triển. Bài viết tập trung làm rõ vấn đề này và những vấn đề đặt ra đối với Việt Nam.

**2. Nguyễn Thị Thơm**

***Đánh giá cơ cấu lại ngành kinh tế Việt Nam và một số khuyến nghị***

*Nguồn trích:* Tạp chí Kinh tế và Quản lý, Số 29/2019; Tr. 33 – 37

*Từ khóa:* Tái cơ cấu, Kinh tế ngành, Việt Nam

*Tóm tắt:* Bài viết phân tích những kết quả đạt được và những hạn chế trong thực hiện cơ cấu lại ngành kinh tế của Việt Nam giai đoạn 2011 – 2018, từ đó đưa ra một số khuyến nghị đối với Chính phủ nhằm thực hiện tốt hơn chủ trương này trong thời gian tới

**3. Đỗ Tất Cường, Ngô Thị Ngọc Anh**

***Thực trạng việc làm ở Việt Nam và xu hướng từ Cách mạng công nghiệp lần thứ tư***

*Nguồn trích:* Tạp chí Kinh tế và Quản lý, Số 29/2019; Tr. 38 – 43

*Từ khóa:* Việc làm, Cách mạng công nghiệp 4.0, Việt Nam

*Tóm tắt:* Tương lai việc làm ở Việt Nam hiện đang được sự quan tâm của giới học thuật và các nhà hoạch định chính sách. Trên cơ sở phân tích thực trạng việc làm hiện tại và cơ hội cho việc làm tương lai ở Việt Nam từ cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, bài viết đưa ra một số nhận định và đề xuất về tương lai việc làm ở Việt Nam.

**4. Lê Trang Nhung**

***Tác động của nguồn nhân lực đã qua đào tạo đến nền kinh tế Việt Nam giai đoạn 2000 – 2017***

*Nguồn trích:* Tạp chí Kinh tế và Quản lý, Số 29/2019; Tr. 53 – 57

*Từ khóa:* Lao động đã qua đào tạo, Nguồn nhân lực, Tăng trưởng kinh tế, Việt Nam

*Tóm tắt:* Bài viết nghiên cứu sự tác động của yếu tố nguồn nhân lực đã qua đào tạo lên tổng sản phẩm quốc nội của Việt Nam trong giai đoạn 2000 – 2017. Bài viết đưa ra bằng chứng thực nghiệm về mối quan hệ thuận chiều của tỷ lệ lao động đã qua đào tạo và tổng sản phẩm quốc nội; tác động tiêu cực của tỷ lệ lao động và tỷ lệ vốn nội bộ lên tăng trưởng kinh tế Việt Nam.

**5. Vũ Tiến Lộc và cộng sự**

***Năng lực cạnh tranh quốc gia: Kinh nghiệm Đài Loan và khuyến nghị chính sách đối với Việt Nam***

*Nguồn trích:* Tạp chí Kinh tế và Quản lý, Số 29/2019; Tr. 63 – 71

*Từ khóa:* Năng lực cạnh tranh, Năng lực cạnh tranh quốc gia, Việt Nam, Đài Loan

*Tóm tắt:* Nền kinh tế Việt Nam đã đạt được những thành tựu đáng kể sau hơn 30 đổi mới, thứ hạng năng lực cạnh tranh đã được cải thiện rõ rệt. Tuy nhiên, mô hình tăng trưởng hiện nay đang phải đối mặt với nhiều thách thức khi những động lực từ cải cách và các lợi thế cạnh tranh trước đây bắt đầu mất dần đi. Từ kinh nghiệm của Đài Loan, một quốc gia chuyển đổi thành công một nền kinh tế đang phát triển thành một nền kinh tế phát triển, bài viết rút ra được bài học để gúp Việt Nam có thể nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế nói chung và một số ngành có lợi thế cạnh tranh nói riêng.

**6. Nguyễn Thị Nga**

***Tiềm năng phát triển kinh tế biển Việt Nam***

*Nguồn trích:* Tạp chí Kinh tế và Quản lý, Số 29/2019; Tr. 75 – 77

*Từ khóa:* Kinh tế biển, Việt Nam

*Tóm tắt:* Bài viết phân tích những tiềm năng cùng những thách thức, hạn chế trong phát triển kinh tế biển hiện nay.

**7. Nguyễn Mạnh Hùng, Nguyễn Minh Thắng**

***Những vấn đề đặt ra cho liên kết kinh tế vùng Tây Nguyên với các tỉnh Nam Trung Bộ***

*Nguồn trích:* Tạp chí Kinh tế và Quản lý, Số 30/2019; Tr. 10 – 15

*Từ khóa:* Liên kết kinh tế vùng, Kinh tế vùng, Quản trị, Nam Trung Bộ, Tây Nguyên

*Tóm tắt:* Cách tiếp cận quản trị liên kết vùng nhấn mạnh sự tham gia và phối hợp của mọi chủ thể, nhà nước và phi nhà nước trong xây dựng và thực thi chính sách phát triển vùng. Cách tiếp cận này đề cao tầm quan trọng của bối cảnh phát triển đặc thù của địa phương, không cứng nhắc áp đặt những mô hình từ bên ngoài. Từ lý thuyết và thực tiễn vận dụng các mô hình quản trị liên kết vùng, bài viết rút ra hàm ý chính sách cho việc thúc đẩy liên kết kinh tế vùng Tây Nguyên với các tỉnh Nam Trung Bộ của Việt Nam tong tầm nhìn đến năm 2030.